

Số: 20/2025/TT-BCA

Hà Nội, ngày 14 tháng 3 năm 2025

THÔNG TƯ

Quy định về xét tặng Kỷ niệm chương “Bảo vệ an ninh Tổ quốc”

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở ngày 28 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 02/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Công tác chính trị;

Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Thông tư quy định về xét tặng Kỷ niệm chương “Bảo vệ an ninh Tổ quốc”.

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về nguyên tắc, đối tượng, tiêu chuẩn, hồ sơ, tuyến trình đề nghị xét tặng và trao tặng Kỷ niệm chương “Bảo vệ an ninh Tổ quốc” (sau đây viết gọn là Kỷ niệm chương).

Điều 2. Nguyên tắc xét tặng Kỷ niệm chương

- Kỷ niệm chương chỉ tặng một lần cho cá nhân.
- Không tặng Kỷ niệm chương cho cá nhân đã được tặng Huy chương “Chiến sĩ vẻ vang”, Huy chương “Vì an ninh Tổ quốc” hoặc Huân chương về quá trình cống hiến trong Công an nhân dân.
- Không tặng Kỷ niệm chương cho cá nhân bị tước danh hiệu Công an nhân dân; bị khởi tố hình sự; bị đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc; cá nhân cộng tác với lực lượng Công an nhân dân nhưng bị thanh loại do phản bội, do vi phạm quy định của đơn vị quản lý, sử dụng.
- Chưa xét tặng Kỷ niệm chương đối với cá nhân đang trong thời gian xem xét kỷ luật hoặc đang có đơn thư khiếu nại, tố cáo, thanh tra, kiểm tra mà

chưa có kết luận của cơ quan có thẩm quyền hoặc đang có vấn đề về tham nhũng, tiêu cực do báo chí đưa tin phải xác minh làm rõ hoặc các vấn đề khác gây dư luận xấu; sau khi có kết luận của cơ quan có thẩm quyền nếu đảm bảo tiêu chuẩn thì đề xuất tặng Kỷ niệm chương. Trường hợp cá nhân bị kỷ luật, sau khi chấp hành xong thời gian kỷ luật thì thời gian tính thành tích xét tặng Kỷ niệm chương được tính từ thời điểm chấp hành xong thời gian thi hành kỷ luật.

5. Việc xét, trao tặng và sử dụng Kỷ niệm chương đối với cá nhân cộng tác với lực lượng Công an nhân dân phải bảo đảm tuyệt đối bí mật, theo yêu cầu công tác nghiệp vụ. Công an đơn vị, địa phương tổ chức trao tặng Kỷ niệm chương nhưng bảo quản quyết định, bằng chứng nhận, Kỷ niệm chương trong hồ sơ lực lượng do đơn vị quản lý.

CHƯƠNG II

ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN, HỒ SƠ, TUYẾN TRÌNH

ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG

Điều 3. Xét tặng Kỷ niệm chương trong công tác đối ngoại

1. Đối tượng, tiêu chuẩn:

a) Cá nhân là lãnh đạo Đảng, Nhà nước; lãnh đạo, cấp ủy các bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, có thành tích trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác bảo đảm an ninh, trật tự và bảo vệ an ninh Tổ quốc;

b) Người nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài có đóng góp tích cực trong việc xây dựng, củng cố, phát triển mối quan hệ hữu nghị, hợp tác giữa Việt Nam với các nước; giữa tổ chức nước ngoài, tổ chức quốc tế với Bộ Công an trong sự nghiệp bảo vệ an ninh Tổ quốc;

c) Trường hợp cá nhân có thành tích xuất sắc hoặc có nhiều đóng góp khác trong sự nghiệp bảo vệ an ninh Tổ quốc do lãnh đạo Bộ Công an xem xét, quyết định.

2. Hồ sơ đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương gồm:

a) Tờ trình của thủ trưởng Công an đơn vị, địa phương đề nghị (bản chính);

b) Danh sách trích ngang của các cá nhân được đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương có xác nhận của thủ trưởng Công an đơn vị, địa phương (bản chính);

c) Văn bản có chủ trương đồng ý của lãnh đạo Bộ Công an về việc xét tặng Kỷ niệm chương (bản sao).

3. Tuyến trình:

a) Các trường hợp thuộc điểm a khoản 1 Điều này lập hồ sơ đề nghị tặng Kỷ niệm chương (số lượng 02 bộ, kèm theo tập tin điện tử) gửi về Văn phòng

Bộ Công an tập hợp, đánh giá thành tích, trình lãnh đạo Bộ Công an (qua Cục Công tác chính trị) xét, quyết định;

b) Các trường hợp thuộc điểm b khoản 1 Điều này lập hồ sơ đề nghị tặng Kỷ niệm chương (số lượng 02 bộ, kèm theo tập tin điện tử) gửi về Cục Đối ngoại tập hợp, có ý kiến, trình lãnh đạo Bộ Công an (qua Cục Công tác chính trị) xét, quyết định;

c) Các trường hợp thuộc các điểm c khoản 1 Điều này lập hồ sơ đề nghị tặng Kỷ niệm chương (số lượng 02 bộ, kèm theo tập tin điện tử) gửi về Cục Công tác chính trị trình lãnh đạo Bộ Công an xét, quyết định.

Điều 4. Xét tặng Kỷ niệm chương trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc

1. Đối tượng, tiêu chuẩn:

a) Cá nhân là lãnh đạo cấp ủy, chính quyền, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội các cấp (từ cấp xã trở lên); lãnh đạo các cơ sở giáo dục công lập có tư cách pháp nhân; lãnh đạo các doanh nghiệp, tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước có thời gian giữ các chức vụ từ cấp phòng, ban trở lên từ 10 năm trở lên (tính đến thời điểm đề nghị) có thành tích trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và ít nhất một lần được khen thưởng về thành tích bảo vệ an ninh Tổ quốc; cơ quan, đơn vị, địa phương do cá nhân phụ trách không để xảy ra tụ điểm phức tạp về tệ nạn xã hội, các vụ việc nghiêm trọng về an ninh, trật tự;

b) Cá nhân là thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự thuộc Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở có thời gian công tác từ đủ 15 năm trở lên đối với nam, 10 năm trở lên đối với nữ tính đến thời điểm đề nghị (được cộng thời gian khi tham gia lực lượng Bảo vệ dân phố, Công an xã bán chuyên trách trước đây và nhân hệ số 02 khi tính thời gian công tác đối với vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng) trong quá trình công tác được nhận xét, đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

2. Hồ sơ đề nghị tặng Kỷ niệm chương gồm:

a) Tờ trình của Thủ trưởng Công an đơn vị, địa phương (bản chính);

b) Danh sách trích ngang của các cá nhân đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương có xác nhận của thủ trưởng Công an đơn vị, địa phương và cơ quan, đơn vị nơi công tác (bản chính);

c) Giấy khen, Bằng khen về thành tích trong bảo vệ an ninh Tổ quốc đối với đối tượng thuộc điểm a khoản 1 Điều này (bản sao).

3. Tuyển trình:

a) Công an các đơn vị, địa phương lập hồ sơ đề nghị tặng Kỷ niệm chương (số lượng 02 bộ, kèm theo tập tin điện tử) gửi về Cục Xây dựng phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc trước ngày 30 tháng 5 hằng năm;

b) Cục Xây dựng phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc tổng hợp, đánh giá thành tích của các cá nhân đề nghị tặng Kỷ niệm chương do Công an các đơn vị, địa phương đề nghị, trình Bộ trưởng Bộ Công an (qua Cục Công tác chính trị) xét, quyết định.

Điều 5. Xét tặng Kỷ niệm chương đối với cá nhân cộng tác với lực lượng Công an nhân dân

1. Đối tượng, tiêu chuẩn:

a) Cá nhân cộng tác với lực lượng Công an nhân dân trong bảo vệ an ninh quốc gia, đấu tranh phòng, chống tội phạm; có thời gian cộng tác từ 15 năm trở lên đối với nam, 10 năm trở lên đối với nữ; được đơn vị quản lý, sử dụng nhận xét không vi phạm nguyên tắc, chế độ công tác và đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao thì được xét tặng Kỷ niệm chương;

b) Cá nhân chưa đủ thời gian cộng tác nhưng lập được thành tích đặc biệt xuất sắc hoặc bị thương không còn đủ sức khỏe để tiếp tục cộng tác thì được xét tặng Kỷ niệm chương.

2. Hồ sơ, thủ tục và tuyển trình:

a) Căn cứ vào thành tích của các cá nhân, đối chiếu với tiêu chuẩn quy định, thủ trưởng Công an đơn vị, địa phương có văn bản báo cáo xin chủ trương khen thưởng của đồng chí lãnh đạo Bộ Công an phụ trách lĩnh vực công tác về thành tích, danh sách đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương;

b) Sau khi có chủ trương đồng ý xét tặng Kỷ niệm chương của lãnh đạo Bộ Công an, thủ trưởng Công an đơn vị, địa phương lập hồ sơ thành 02 bộ gồm: Tờ trình (bản chính) gửi Bộ trưởng Bộ Công an (qua Cục Công tác chính trị) chỉ nêu số lượng cá nhân đã được lãnh đạo Bộ nhất trí; văn bản có ý kiến đồng ý của lãnh đạo Bộ Công an (bản sao), không gửi danh sách và báo cáo thành tích của cá nhân đề nghị tặng Kỷ niệm chương;

c) Cục Công tác chính trị báo cáo lãnh đạo Bộ Công an ký quyết định tặng Kỷ niệm chương (Quyết định chỉ nêu số lượng cá nhân được tặng Kỷ niệm chương) và bàn giao hiện vật cho Công an đơn vị, địa phương để trao tặng và lưu hồ sơ.

3. Cá nhân cộng tác với lực lượng Công an nhân dân không chấp hành nguyên tắc bảo mật theo yêu cầu công tác sẽ bị hủy bỏ quyết định và thu hồi hiện vật.

Điều 6. Xét tặng Kỷ niệm chương đối với cán bộ, chiến sĩ và lao động hợp đồng trong Công an nhân dân

1. Đối tượng, tiêu chuẩn

Sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ Công an nhân dân, công nhân Công an có thời gian công tác trong lực lượng Công an nhân dân từ 05 năm trở lên nhưng không đủ tiêu chuẩn tặng thưởng Huy chương “Chiến sĩ vẻ vang” hạng Ba khi nghỉ công tác hoặc chuyển ngành được xét tặng Kỷ niệm chương; lao động hợp đồng trong Công an nhân dân từ 10 năm trở lên được đơn vị sử dụng đánh giá, nhận xét hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao khi nghỉ công tác được xét tặng Kỷ niệm chương.

2. Hồ sơ đề nghị tặng Kỷ niệm chương gồm:

- a) Tờ trình của thủ trưởng Công an đơn vị, địa phương (bản chính);
- b) Danh sách trích ngang của cá nhân được đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương có xác nhận của thủ trưởng đơn vị (bản chính).

3. Tuyến trình

Công an đơn vị, địa phương lập hồ sơ đề nghị tặng Kỷ niệm chương (số lượng 02 bộ, kèm theo tập tin điện tử) trình Bộ trưởng Bộ Công an (qua Cục Công tác chính trị) xét, quyết định.

Điều 7. Trao tặng Kỷ niệm chương

1. Thời gian trao tặng Kỷ niệm chương vào dịp kỷ niệm Ngày truyền thống Công an nhân dân, Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc (ngày 19 tháng 8 hằng năm) hoặc kết hợp trong các hội nghị, lễ kỷ niệm hoặc khi có yêu cầu của lãnh đạo Bộ Công an.

2. Công an các đơn vị, địa phương chủ trì tổ chức trao tặng Kỷ niệm chương đối với các cá nhân được tặng Kỷ niệm chương do đơn vị, địa phương đề nghị.

3. Cá nhân được tặng Kỷ niệm chương được trao tặng bằng, khung, Kỷ niệm chương, hộp đựng Kỷ niệm chương và kèm theo tiền thưởng không quá 0,6 lần mức lương cơ sở (theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 58 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng).

4. Trường hợp quyết định, bằng hoặc Kỷ niệm chương bị hỏng, mất, Công an đơn vị, địa phương có văn bản đề nghị Cục Công tác chính trị báo cáo lãnh đạo Bộ Công an đổi hoặc cấp lại.

CHƯƠNG III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 8. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 28 tháng 4 năm 2025.
2. Thông tư số 11/2021/TT-BCA ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Bộ Công an quy định về xét tặng Kỷ niệm chương “Bảo vệ an ninh Tổ quốc” hết hiệu lực kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.
3. Văn bản dẫn chiếu trong Thông tư này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản khác thì nội dung dẫn chiếu được thực hiện theo văn bản mới.

Điều 9. Trách nhiệm thi hành

1. Thủ trưởng Công an đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm thực hiện Thông tư này, đồng thời chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương do đơn vị đề nghị, đảm bảo các đối tượng đủ tiêu chuẩn được đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương theo quy định của Thông tư này.
2. Cục Công tác chính trị có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Thông tư này.
3. Cục Kế hoạch và tài chính có trách nhiệm đảm bảo kinh phí chi cho việc in bằng chứng nhận, chế tác, sản xuất Kỷ niệm chương, hộp, khung và tiền thưởng kèm theo Kỷ niệm chương.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, Công an đơn vị, địa phương, tổ chức, cá nhân có liên quan báo cáo về Bộ Công an (qua Cục Công tác chính trị) để kịp thời hướng dẫn. /

Nơi nhận:

- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Ban Thi đua, khen thưởng Trung ương;
- Các Thứ trưởng Bộ Công an;
- Các đơn vị trực thuộc Bộ Công an;
- Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Công TTĐT Chính phủ, Công TTĐT Bộ Công an, Công báo;
- Lưu: VT, V03, X03 (P4) ✓

BỘ TRƯỞNG

Đại tướng Lương Tam Quang